

GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SƠ ĐỒ KHỐI CỦA QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÓA TRONG XÂY DỰNG CƠ BẢN

KS. Nguyễn Quý Chi
Vụ Kế hoạch tài vụ

Sơ đồ khối gồm hai quá trình chính:

- Lập kế hoạch đầu tư (trước năm kế hoạch).
- Thực hiện đầu tư, báo cáo, thanh quyết toán và chuyển tiếp kế hoạch của công trình.

Sơ đồ được khái quát làm 16 giai đoạn (hay gọi là 16 bước) từ lúc bắt đầu khởi thảo kế hoạch đến khi kết thúc công trình đưa vào vận hành sử dụng phát huy hiệu quả của đầu tư.

LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRƯỚC NĂM KẾ HOẠCH (1–8)

Giai đoạn 1:

Căn cứ nhiệm vụ mục tiêu, cơ sở được Tổng cục (Bộ) giao hàng năm, 2 năm, 3 năm và 5 năm, xác định cần phải củng cố, xây dựng mới những công trình nào?

Giai đoạn 2:

Xác định số lượng và loại hạng công trình cần phải đầu tư.

Giai đoạn 3:

Xây dựng mới (phát triển mới), hay trạm (công trình cũ) phải di chuyển địa điểm phải có quyết định của TCT. Hồ sơ trình Tổng cục trưởng để được xem xét ra quyết định gồm:

- a) Hồ sơ kỹ thuật (đã được T/C quy định)
- b) Giấy thỏa thuận cấp đất cấp có thẩm quyền cấp đất ở địa phương cung cấp.
- c) Tờ trình Tổng cục trưởng xem xét.

Giai đoạn 4:

Trình báo cáo kinh tế kỹ thuật (LCKTKT)

Báo cáo kinh tế kỹ thuật (BCKTKT) được xem 9 bước của LCKTKT theo điều lệ 385 để lập (trong khi Nhà nước chưa có quyết định các bước lập BCKTKT).

Hồ sơ trình Tổng cục trưởng xem xét gồm:

- a) Tờ trình xin duyệt BCKTKT (LCKTKT).
- b) Giấy cấp đất hoặc giấy thỏa thuận cấp đất cấp có thẩm quyền cung cấp, Tổng sơ đồ mặt bằng và quy hoạch mặt bằng.
- c) Báo cáo kinh tế kỹ thuật (LCKTKT) do cơ sở lập; Các phương án thiết kế kiến trúc, quy mô v.v...

(Thiết kế sơ bộ ít nhất 2–3 phương án nếu không áp dụng thiết kế định hình hay thiết kế mẫu v.v...)

- Xác định khái toán giá trị xây lắp.
- Khái toán thiết bị: thiết bị thông dụng làm việc, thiết bị kỹ thuật, thiết bị phục vụ sinh hoạt...
- Khái toán kiến thiết cơ bản khác: khảo sát địa hình, địa chất, thiết kế, đèn bù hoa màu, đất đai, giải phóng mặt bằng...

Giai đoạn 5:

Sau khi nhận đủ hồ sơ, Tổng cục xem xét thẩm duyệt BCKTKT (LCKTKT). Khi được duyệt, cơ sở tiến hành làm thủ tục xin cấp đất chính thức theo quy định.

Giai đoạn 6:

a) Căn cứ nội dung, qui mô BCKTKT (LCKTKT) được duyệt, Chủ đầu tư tổ chức thiết kế kỹ thuật.

b) Lập tổng dự toán của công trình:

- + Vốn xây lắp (gồm phần xây và lắp đặt thiết bị)
- + Vốn thiết bị (chủ đầu tư cùng tổ chức thiết kế phối hợp lập dự toán)
- + Vốn kiến thiết cơ bản khác.

c) Lập tờ trình trình Tổng cục trưởng xét duyệt (đính kèm theo toàn bộ hồ sơ và bản vẽ thiết kế kỹ thuật...) tổng mức đầu tư của công trình.

d) Gửi tổng cục toàn bộ bản đơn giá XDCB và các chế độ cấu thành giá XDCB của công trình tại nơi xây dựng công trình do UBND tỉnh, thành phố ban hành (hoặc của Sở xây dựng được tỉnh, thành phố... ủy nhiệm ban hành).

Giai đoạn 7:

Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, dự toán và các văn bản liên quan ở giai đoạn 6 đã nêu, Tổng cục xem xét (cấp trên của chủ đầu tư) thẩm duyệt xác định tổng mức đầu tư của công trình.

Giai đoạn 8:

Tổng cục tổng hợp các công trình đủ tổng dự toán được duyệt (trừ trường hợp công trình thi công nhiều năm được Tổng cục trưởng quyết định thi công từng hạng mục công trình trong năm kế hoạch) bảo vệ kế hoạch với cơ quan nhà nước.

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ BÁO CÁO, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ (9-16)

Giai đoạn 9:

Khi được thông báo chính thức (danh mục công trình được ghi kế hoạch của Nhà nước), chủ đầu tư lập dự toán thi công (nếu công trình phức tạp giải pháp thi công khó khăn phát sinh khối lượng để đạt yêu cầu của bản vẽ thiết kế kỹ thuật kèm theo bản vẽ thi công của công trình) hoặc tính lại dự toán thiết kế tại thời điểm thi công, tiếp nhận thông báo kế hoạch khối lượng, mở tài khoản tại Ngân hàng cơ sở.

Giai đoạn 10:

— Trình dự toán thi công (nếu cần phải lập dự toán thi công), hay lập và tính lại dự toán thiết kế tại thời điểm thi công.

— Gửi kèm toàn bộ đơn giá và các chế độ XDCB có liên quan cấu thành giá trị của dự toán trình Tổng cục duyệt trước khi thi công).

(Nếu dự toán thiết kế được duyệt bên nhận thầu chấp nhận được coi là dự toán thi công, chủ đầu tư chỉ cần làm văn bản có bên A, bên B ký gửi báo Tổng cục).

Giai đoạn 11:

— Tổ chức giao nhận thầu theo thể lệ quy định. Nghiệm thu, lên khối lượng, xác nhận khối lượng XDCB hoàn thành và thanh toán theo quy định của Nhà nước.

— Tổ chức đấu thầu (nếu thực hiện theo thể thức đấu thầu) phải tuân theo luật đấu thầu và thanh lý hợp đồng theo luật đấu thầu.

Giai đoạn 12:

a) Chủ đầu tư phải trình Tổng cục trưởng:

– Biên bản nghiệm thu của hội đồng nghiệm thu cơ sở (theo tiêu chuẩn nghiệm thu của Nhà nước Việt Nam) đồng thời các hồ sơ diễn giải về khối lượng XDCB hoàn thành và các văn bản có liên quan khác ảnh hưởng đến sự tăng, giảm khối lượng trong quá trình thi công (có chữ ký của A, B và cơ quan thiết kế dự toán...)

– Gửi kèm theo các bộ giá và chế độ XDCB ở địa phương tại nơi công trình xây dựng (như giai đoạn 6 đã nêu).

– Phiếu xác nhận giá trị khối lượng XDCB hoàn thành của ngân hàng cơ sở (3 bản).

– Tờ trình Tổng cục trưởng xem xét và duyệt làm cơ sở cho việc thanh quyết toán chuyển khối lượng XDCB hoàn thành, thành sản phẩm xây dựng cơ bản hoàn thành của công trình.

b) Chủ đầu tư gửi sang ngân hàng cơ sở biên bản nghiệm thu và diễn giải về khối lượng XDCB hoàn thành như mục a đã nêu để được ngân hàng xem xét cấp phát thanh toán. Phiếu xác nhận của ngân hàng cơ sở gửi về Vụ KHTV 2 bản, phòng XDCB 1 bản cùng với hồ sơ đã nêu ở mục a

Giai đoạn 13:

– Tổng cục căn cứ báo cáo thực hiện vốn đầu tư XDCB theo công trình vào ngày 20 hàng tháng (Biểu số 01/ĐTC ban hành theo QĐ số 04-TCTK ban hành 28-12-1990)

– Căn cứ phiếu xác nhận giá trị khối lượng XDCB hoàn thành của ngân hàng cơ sở.

Dựa vào hai cơ sở trên, cơ quan chức năng của Tổng cục và Bộ tài chính làm thủ tục chuyển vốn xuống ngân hàng cơ sở để thanh toán.

Giai đoạn 14:

Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ, thủ tục như giai đoạn 12, mục a. Tổng cục duyệt quyết toán hạng mục công trình.

Giai đoạn 15:

a) Tổng quyết toán công trình:

Tổng quyết toán công trình là tổng quyết toán tổng mức đầu tư từ khởi công đến hoàn thành (gồm cả 3 thành phần xây lắp, thiết bị và kiến thiết cơ bản khác). Các hồ sơ trình như giai đoạn 12 và thông tư 28 Bộ Tài chính. Căn cứ vào tổng quyết toán được duyệt, đối chiếu với tổng mức đầu tư (thiếu, thừa...) lập báo cáo trình Tổng cục trưởng xem xét giải quyết.

b) Công trình chuyển tiếp: các hạng mục đã hoàn thành và vốn kế hoạch năm phải quyết toán sử dụng vốn trong năm. Xác định hạng mục còn lại (theo BCKTKT hạng LCKTKT) cần đầu tư tiếp năm sau, tính lại hệ số chuyển đổi giá tại thời điểm lập kế hoạch xác định tổng mức đầu tư cho năm sau.

c) Dấu thầu: thanh lý hợp đồng theo luật đấu thầu nhà nước quy định.

Giai đoạn 16:

Tất cả các công trình khi hoàn thành (kể cả hạng mục đã hoàn thành đưa vào sử dụng) đều phải báo cáo tài sản cố định năng lực mới tăng (theo biểu mẫu số 3/ĐTC ban hành theo QĐ 04-TCTK ngày 28-12-1990)

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, đề nghị tham gia ý kiến để hoàn chỉnh, xin chân thành cảm ơn !

TRÌNH TỰ CỦA QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÓA TRONG XÂY DỰNG CƠ BẢN

